

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HSST

Ngày: 17 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Nhung**

2. Bà **Lê Cẩm Huỳnh**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hằng** –Thư ký Toà án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Ông **Lê Văn Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Tuấn A**, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không; Họ tên cha: Lê Trung H; sinh năm 1967 (sống); Họ tên mẹ: Lê Hoàng O, sinh năm: 1972 (sống); A, em ruột có 02 người, lớn - sinh năm 1991, nhỏ - sinh năm: 2002; Tiền án: chưa;

Tiền sự: Ngày 30/11/2023, Công an xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quyết định số 0004136/QĐ-XPHC. Chưa thực hiện nộp phạt.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2024 đến nay tại Cơ quan tạm giữ, tạm giam - Công an quận T. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: không; Họ tên cha: Nguyễn Thanh C; sinh năm 1966 (sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970 (sống); Tiền án: chưa;

Tiền sự: 01 lần. Ngày 12/12/2023 bị Công an xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quyết định số 0020802/QĐ-XPHC. Chưa nộp phạt.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay tại Cơ quan tạm giữ, tạm giam - Công an quận T. Có mặt.

Bị hại:

Ông **Nguyễn Hà C1** – sinh năm 1980. Vắng mặt

Cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, Tp ..

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Nguyễn Nhật T** – sinh năm 1974. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. Ô, Tp ..

Bà **Nguyễn Thị Kim D** – sinh năm 1979. Vắng mặt

Cư trú: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh An Giang.

Bà **Lê Hoàng O** – sinh năm 1972. Vắng mặt

Cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, Tp ..

Người chứng kiến:

Bà **Trần Thị Như Y** – sinh năm 1987. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/01/2024, sau khi Lê Tuấn A và Nguyễn Thanh L sử dụng ma túy tại số F thuộc huyện V, Tuấn A rủ L đi tìm tài sản để trộm bán lấy tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng và chi tiêu, L đồng ý. Sau đó, Tuấn A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65L1 - 233.97 chở L đến tuyến tránh T tìm tài sản trộm. Khi đến khu vực Trảng Thọ B, phường T, quận T, Tuấn A và L phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Hayate màu đỏ đen mang biển kiểm soát 65E1 - 077.05 của ông Nguyễn Hà C1 đang đậu bên lề đường hướng ngược chiều với xe của Tuấn A1 và L không ai trông coi có ghim sẵn chìa khóa trên ổ khóa, Tuấn A và L quay xe lại dừng song song với xe mô tô của ông C1, Tuấn A đi qua bật chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 65E1 - 077.05 của ông C1 điều khiển xe về hướng huyện V, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65L1 - 233.97 phía sau Tuấn A1. Lúc này, ông Nguyễn Hà C1 phát hiện nên điều khiển xe mô tô của Trần Thị Như Y (bạn của ông C1) chở Y đuổi theo; khi đến ngã ba lộ rẽ thuộc phường T, quận T C1 và Y bắt được Nguyễn Thanh L giao cho Công an phường cùng với xe mô tô biển kiểm soát 65L1 - 233.97; còn Lê Tuấn A điều khiển xe mô tô Suzuki Hayate màu đỏ đen mang biển kiểm soát 65E1 - 077.05 trộm được của C1 chạy thoát. Trên đường đi Tuấn A1 nén bỏ biển kiểm soát 65E1 - 077.05 trên tuyến đường C và điều khiển xe mô tô về nhà tại ấp B, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Tại nhà Tuấn A mở cốp xe mô tô của C1 phát hiện bên trong cốp xe có một máy khởi động (cục đề) bằng kim loại màu đen. Khoảng 8 giờ ngày 18/01/2024, Tuấn A mang cục đề bán cho Nguyễn Thị Kim D với giá 80.000 đồng, Tuấn A mua ma túy sử dụng.

Đến ngày 19/01/2024, Lê Tuấn A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận T, thành phố Cần Thơ đầu thú và giao nộp 01 xe mô tô Suzuki Hayate màu đỏ đen.

Sau khi sự việc xảy ra, bà Nguyễn Thị Kim D giao nộp một máy khởi động (cục đề) bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 30cm, đường kính tròn 40cm, nặng 11kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/BKL-HĐĐGTS ngày 22/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T, kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki số loại Hayate, màu đỏ đen, đã qua sử dụng với giá trị là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/BKL-HĐĐGTS ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T, kết luận: 01 (một) máy khởi động (cục đề) bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 30 cm, đường kính tròn 40cm, nặng 11kg, đã qua sử dụng với giá trị là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Quá trình điều tra, Lê Tuấn A và Nguyễn Thanh L thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tạm giữ theo quy định; đồng thời, tiến hành trả lại cho Nguyễn Hà C1 01 (một) máy khởi động (cục đề) bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 30 cm, đường kính tròn 40cm, nặng 11kg, đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô Suzuki Hayate màu đỏ đen; trả một xe mô tô biển kiểm soát 65L1 - 233.97 cho chủ sở hữu là bà Lê Hoàng O (mẹ của Tuấn A) do bà O không biết Lê Tuấn A và Nguyễn Thanh L sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hà C1 và Nguyễn Thị Kim D không có yêu cầu Lê Tuấn A và Nguyễn Thanh L bồi thường.

Tại Cáo trạng Số 46/CT-VKS ngày 09 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận T - Tp ., truy tố Lê Tuấn A và Nguyễn Thanh L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L2 từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và thu lợi bất chính:

Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận T đã xử lý vật chứng trả lại ông Nguyễn Hà C1 01 (một) máy khởi động (cục đề) bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 30 cm, đường kính tròn 40cm, nặng 11kg, đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô Suzuki Hayate màu đỏ đen; trả một xe mô tô biển kiểm soát 65L1 - 233.97 cho chủ sở hữu là bà Lê Hoàng O (mẹ của Tuấn A) do bà O không biết Lê Tuấn A và

Nguyễn Thanh L sử dụng làm phương tiện phạm tội. Không có ai yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác.

Buộc bị cáo Lê Tuấn A nộp 80.000 đồng thu lợi bất chính từ tiền bán cục đề, để sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 20 giờ ngày 17/01/2024, các bị cáo Lê Tuấn A và Nguyễn Thành L2 đã cùng nhau lợi dụng sự sơ hở của người khác để lén lút chiếm chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền sử dụng ma túy. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt được của ông Nguyễn Hà C1 là 01 (một) xe mô tô Suzuki Hayate màu đỏ đen và 01 (một) máy khởi động (cục đề) bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 30 cm, đường kính tròn 40cm, nặng 11kg, đã qua sử dụng; có tổng cộng giá trị theo kết luận định giá tài sản là 6.500.000 đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi các bị cáo Lê Tuấn A và Nguyễn Thành L2 thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm đối với xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là những thanh niên có sức khỏe, có khả năng nhận thức nhưng lại sống tiêu cực, từng sử dụng ma túy nhưng không chịu cải sửa dẫn đến nghiện ngập, từ đó sa vào con đường phạm tội trộm cắp tài sản của người khác để có tiền phục vụ nhu cầu bản thân. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm minh, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó Lê Tuấn A ngoài vai trò là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Thành L2 thì còn là người rủ rê, người đem tiêu thụ tài sản lấy trộm được, tuy nhiên sau đó đã ra đầu thú. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với bà Nguyễn Thị Kim D có hành vi mua máy khởi động (cục đề) do Lê Tuấn A lấy trộm được đem bán, nhưng do bà D không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan chức năng không xử lý là phù hợp. Bà Lê Hoàng O không biết việc Lê Tuấn A lấy xe của bà đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan chức năng giao trả xe lại cho bà là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và thu lợi bất chính: Như đại diện Viện kiểm sát nhận định và đề nghị là phù hợp, nên chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A và Nguyễn Thành L2 đồng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2024.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L2 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2024.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận T đã xử lý vật chứng trả lại ông Nguyễn Hà C1 01 máy khởi động (cục đề) bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 30 cm, đường kính tròn 40cm, nặng 11kg, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô Suzuki Hayate màu đỏ đen; trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 65L1 - 233.97 cho bà Lê Hoàng O xong. Không có ai yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác.

Buộc bị cáo Lê Tuấn A nộp 80.000 đồng (*tám mươi ngàn đồng*) tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Công an Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt